TOÀ ÁN NHÂN DÂN **T HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 18/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN T HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông: Hoàng Xuân Trường.

2/Bà: Phạm Thị Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Tòa án T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông: Đào Đức Thông - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân T Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2022/TLST-HS ngày 29/12/2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:02/2023/QĐXXST-HS ngày 04/01/2023, đối với:

Bị cáo: **Là Văn T**, sinh năm 2003. Nơi sinh: huyện Tuần Giáo, T Điện Biên; Giới tính: Nam

Nơi ĐKHKTT: Bản Ten, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, T Điện Biên

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Văn T (Bố dượng), đã chết; Con bà: Là Thị T, sinh năm 1978. Gia đình bị cáo có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Tỉnh Hưng Yên. (có mặt)

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Đỗ Minh Ánh - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước T Hưng Yên (có mặt)

**** Những người làm chứng:***

1/Anh: Nguyễn Đào T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện V, T H.

2/Anh: Phạm Văn T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: thôn H, xã L, huyện V, T H.

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 12/11/2022, tại khu vực nghĩa trang nhân dân thôn 14, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, T Hưng Yên, Cơ quan CSĐT Công an T Hưng Yên bắt quả tang Là Văn T đang mang ma túy đi bán, thu gữ tại túi quần trước bên trái T đang mặc 01 túi nilon, bên trong có 52 gói giấy bạc chứa các cục và bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu M1 và số tiền 500.000đồng.

Kết luận giám định số: 404 ngày 15/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T Hưng Yên xác định: Chất bột màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 là heroine, có khối lượng là 3,566 gam

Quá trình điều tra, Là Văn T khai nhận: T đến Hưng Yên làm thuê được khoảng 03 tháng, không có nơi ở cố định, bản thân mắc nghiện heroine. Số heroine thu giữ là của người thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ đưa cho T vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/11/2022 để bán và sẽ trả công T bằng tiền, heroine. T đã bán được 05 gói với giá 500.000đồng nhưng không biết tên, địa chỉ người mua ma túy. Số ma túy còn lại chưa kịp bán đã bị bắt quả tang.

Đối với người thanh niên đưa heroine cho T để bán và đối tượng mua heroine của T, do T không biết chính xác tên, tuổi, địa chỉ, việc trao đổi, mua bán trực tiếp không có ai chứng kiến nên không đủ thông tin xác minh, xử lý và chưa đủ căn cứ xác định ngày 12/11/2022 T đã bán 05 gói heroine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật, xử lý vật chứng: Số tiền 500.000 đồng thu giữ của T được gửi tại tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Công an T Hưng Yên mở tại Kho bạc Nhà nước T Hưng Yên; 3,514gam heroine hoàn lại sau giám định được bảo quản trong kho vật chứng Công an T Hưng Yên.

Cáo trạng số: 06/CT-VKS-P1 ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân T Hưng Yên, truy tố bị cáo Là Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo qui định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Là Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Là Văn T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 12/11/2022. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo. Về Biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng điều 46; 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định: 3,514gam heroine; Trả lại bị cáo số tiền: 500.000đồng.

Ngoài ra Đại diện VKS còn đề nghị về án phí

*Người bào chữa cho bị cáo trình bầy quan điểm: Nhất trí với nội dung bản luận tội về hành vi phạm tội, các điều, khoản của Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có đơn xin miễn hình phạt bổ sung và miễn nộp án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, án phí đối với bị cáo.

*Bị cáo T nhất trí và không bổ sung bản bào chữa, nhất trí với nội dung bản luận tội và không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an T Hưng Yên; Viện kiểm sát nhân dân T Hưng Yên; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các

chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà như: Lời khai của người làm chứng; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định số 404/KL-KTHS(MT) ngày 15/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tỉnh Hưng Yên cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 12/11/2022, tại khu vực nghĩa trang nhân dân thôn 14, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, T Hưng Yên, Là Văn T đang mang 52 gói heroine, có tổng khối lượng 3,566 gam để bán trái phép nhưng chưa kịp bán đã bị bắt quả tang. Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* qui định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện. Bị cáo là người nghiện chất ma túy nên biết rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy do ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Mặt khác, từ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương. Nhưng vì nghiện ma túy nên để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp tất cả để đi vào con đường phạm tội nên cần xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Đặc điểm nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như phân tích ở trên, hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt và được hưởng ít

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

**Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 3,514 gam heroine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm mua bán nên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với số tiền: 500.000 đồng thu giữ của bị cáo, mặc dù bị cáo khai là do bị cáo bán 05 gói ma túy cho một người không biết tên, tuổi, địa chỉ. Tuy nhiên, quá trình điều tra không có căn cứ xác định bị cáo đã bán 05 gói ma túy được số tiền 500.000đồng. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo.

[7].Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và thuộc diện hộ nghèo do địa phương quản lý. Tại phiên tòa bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế khó khăn và xin miễn nộp án phí. Căn cứ điểm d điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Là Văn T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

[2]. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Là Văn T 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/11/2022.

[3]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 46 và điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 3,514 gam heroine hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo số tiền 500.000đồng (*năm trăm nghìn đồng chẵn*).

(*Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2023 giữa Cục thi hành án dân sự Tỉnh Hưng Yên và Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Tỉnh Hưng Yên).*

[4]. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;*
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *VKSND T Hưng Yên;*
- *Cơ quan CSĐT - CA T Hưng Yên;*
- *Phòng HSNV - CA T Hưng Yên;*
- *Cục THADS T Hưng Yên;*
- *Trại tạm giam - CA T Hưng Yên;*
- *Bị cáo; người có QL&NV liên quan;*
- *Lưu HSVA, VP, THS.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Lâm